

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 09 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Bảo Hồng

Bà Đặng Thị Huê

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S; sinh năm 1982, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 103K2/1 B, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009, Công an Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh bắt đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trường cai nghiện số 4, đến năm 2011 chấp hành xong. Qua xác minh, hồ sơ xử lý không còn lưu trữ.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 04/8/2020, tại trước số 950 T, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an

Quận 8 phát hiện Nguyễn Thanh S đang điều khiển xe gắn máy biển số 52M8-9858, do nghi vấn S có liên quan đến ma túy nên yêu cầu về trụ sở Công an Phường 5, Quận 8 để kiểm tra, làm rõ. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi quần của S có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (S khai là ma túy mua để sử dụng). Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ ma túy và tạm giữ của S số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO và xe gắn máy biển số 52M8-9858. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số: 1337/KLGD-H ngày 13/8/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh S và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4411g (hai phẩy bốn bốn một một gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh S khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy và cần ma túy sử dụng nên vào khoảng 16 giờ ngày 04/8/2020, S dùng điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0901.532.852 và 0708270922, gọi cho một người tên “P Gà Tre” để hỏi mua ma túy tổng hợp. Sau đó, S điều khiển xe gắn máy biển số 52M8-9858 đến một con hẻm (không rõ địa chỉ) trên đường H, Phường 14, Quận 8, để gặp và mua của “P Gà Tre” 01 gói ma túy tổng hợp với giá 1.100.000 đồng. Mua được ma túy, S bỏ gói ma túy vào túi quần cất giấu để sử dụng và điều khiển xe đi về. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày 04/8/2020, khi S điều khiển xe đi đến trước số 950 T, Phường 5, Quận 8 thì S bị Công an kiểm tra phát hiện ma túy, bắt quả tang như trên.

Xe gắn máy gắn biển số 52M8-9858, qua điều tra xác định có số khung: THPCH0021A005684, số máy: VDG1P52FMH-007252, đều là số nguyên thủy, không thay đổi nhưng không có thông tin đăng ký phương tiện trong cơ sở dữ liệu. Xác minh biển số 52M8-9858 do Tiêu Sốt C (hộ khẩu thường trú tại: 113G/14/12B, Phường 3, Quận 11) đứng tên đăng ký, xe có số khung: 005684-A, số máy: 10475712-FMH3, không trùng với số khung, số máy của xe đang tạm giữ của S; đồng thời, ông C cũng không có mặt tại nơi cư trú. Nguyễn Thanh S khai xe trên S mượn của một người bạn tên K (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 22/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm 3 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy; tịch thu nộp ngân sách

Nhà nước 01 điện thoại di động và số tiền 500.000 đồng tạm giữ của bị cáo và tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy tạm giữ của bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 04/8/2020, tại trước số 950 T, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Thanh S có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4411 gam, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình

phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 1337/2020 (Q8), xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] Chiếc điện thoại di động hiệu OPPO và số tiền 500.000 đồng tạm giữ của bị cáo, xét là phương tiện và tiền bị cáo dùng vào việc mua ma túy nên căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Xe gắn máy có số khung: THPCH0021A005684, số máy: VDG1P52FMH-007252 tạm giữ của bị cáo, qua xác minh không có thông tin đăng ký. Do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Riêng biển số xe 52M8-9858 được gắn trên xe nhưng không thuộc về chiếc xe bị tạm giữ, xét không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2020.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1337/2020 (Q8), chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh S, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký Giám định viên Huỳnh Thanh T;

+ 01 (một) biển số xe 52M8-9858;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim liên lạc số 0901.532.852 và 0708.270.922, số Imei: Không có (Không kiểm tra được tình trạng máy móc điện tử bên trong);

+ Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy có số khung: THPCH0021A005684, số máy: VDG1P52FMH-007252, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

Nguyễn Văn Thanh